

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ WECAMP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ WECAMP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: WECAMP INVESTMENT LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt: WECAMP CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110515347

3. Ngày thành lập: 20/10/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 6A, ngõ 12 Đặng Thai Mai, Phường Quảng An, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0399295666

Fax:

Email: wecampjsc@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại nhà nước cấm)	4620
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
4.	Bán buôn thực phẩm	4632
5.	Bán buôn đồ uống	4633
6.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
7.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ loại Nhà nước cấm)	4669
10.	Trồng lúa	0111
11.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
12.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
13.	Trồng cây mía	0114
14.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
15.	Trồng cây lấy sợi	0116
16.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
17.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
18.	Trồng cây hàng năm khác	0119

19.	Trồng cây ăn quả	0121
20.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
21.	Trồng cây điều	0123
22.	Trồng cây hồ tiêu	0124
23.	Trồng cây cao su	0125
24.	Trồng cây cà phê	0126
25.	Trồng cây chè	0127
26.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
27.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
28.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
29.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
30.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
31.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
32.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
33.	Săn bắt, đánh bắt và hoạt động dịch vụ có liên quan	0170
34.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
35.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
36.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
37.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
38.	Dịch vụ đóng gói	8292
39.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Ủy thác mua bán hàng hóa; - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	8299
40.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ Hoạt động của các nhà báo độc lập)	9000
41.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
42.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
43.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
44.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
45.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) (trừ hoạt động thể thao)	9610
46.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
47.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
48.	Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ	9632
49.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633

50.	Bán buôn tổng hợp (trừ các loại Nhà nước cấm)	4690
51.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
52.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Trừ mặt hàng Nhà nước cấm)	4719
53.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
54.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
55.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
56.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
57.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
58.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
59.	Sản xuất chè	1076
60.	Sản xuất cà phê	1077
61.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
62.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
63.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4774
64.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4791
65.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4799
66.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
67.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610(Chính)
68.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (Trừ cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không)	5621
69.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
70.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5630
71.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
72.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
73.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
74.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
75.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
76.	Đại lý du lịch	7911
77.	Điều hành tua du lịch	7912

78.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
79.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
80.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
81.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
82.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
83.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
84.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm kinh doanh vàng; kinh doanh súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao; kinh doanh tem và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 100.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	PHẠM HOÀNG TIẾN	Việt Nam	Số nhà 6B, tổ 6, đường Quan Hoa, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	52.000.000	52,000	038095000011	
2	TẶNG THÙY LINH	Việt Nam	Khu Phố 5, Phường Dương Đông, Thành phố Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang, Việt Nam	48.000.000	48,000	015189005072	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM HOÀNG TIẾN

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 12/10/1995

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038095000011

Ngày cấp: 16/03/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số nhà 6B, tổ 6, đường Quan Hoa, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: P805 – Tòa A1 – Chung cư IA20 – Ciputra, KĐT Nam Thăng Long, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội